

Số: 01/2025/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú”
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Tố Nga

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Quân-Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Trần Duy Khiêm-Kiểm sát viên.

Ngày 20-8-2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-DS ngày 08-7-2025 về việc “*Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-DS ngày 07-8-2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Đặng Duy Đ, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 2, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường B, tỉnh Quảng Ninh); *vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.*

- ***Người làm chứng:*** Ông Lê Ngọc H, sinh năm: 1963; địa chỉ: tổ 1, khu 1, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường B, tỉnh Quảng Ninh) *(vắng mặt không lý do).*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09-5-2025 và bản tự khai, người yêu cầu là ông Đặng Duy Đ khai: ngày 29-10-2024, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5-Quảng Ninh) tuyên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất tại khu Nh, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND xã (nay là phường) K, huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh chứng thực ngày 16-11-2013 giữa ông Đ và bà Nguyễn Thị Minh P vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Tuy nhiên, do bà P vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2022 nên đã cản trở cho việc giải quyết vụ án và làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Nay ông yêu cầu Toà án thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ 1, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ 1, khu 1, phường C, tỉnh Quảng Ninh) vắng mặt tại nơi cư trú. Do ông Đ không liên quan đến tài

sản chung với bà P nên ông không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà P.

Tòa án đã triệu tập người làm chứng là ông Lê Ngọc H (chồng bà P) nhiều lần nhưng ông H vắng mặt không lý do.

Tại biên bản làm việc ngày 01-8-2025, Công an phường C, tỉnh Quảng Ninh cung cấp như sau: Bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm: 1972; có đăng ký thường trú tại địa chỉ: tổ 1, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh). Tuy nhiên, khoảng 02 đến 03 năm trở lại đây, bà P đã chuyển đi nơi khác sinh sống, không có mặt tại địa phương. Hiện nay, bà P đang sinh sống ở địa chỉ cụ thể nào thì Công an phường C không nắm được. Khi chuyển đi nơi khác, bà P không khai báo tạm vắng, không thông báo, cung cấp thông tin nơi chuyển đến. Hiện nay, bà P không có người thân thích nào ở cùng địa chỉ nơi bà P đăng ký thường trú.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu là ông Đặng Duy Đ vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu Toà án thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Minh P vắng mặt tại nơi cư trú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp về cơ bản đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự và Điều 383 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đặng Duy Đ, thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị Minh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền của Toà án: Ông Đặng Duy Đ yêu cầu Toà án thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Minh P vắng mặt tại nơi cư trú. Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh thụ lý, giải quyết việc dân sự “*Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*” là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu và người làm chứng: Ông Đ và người làm chứng là ông Lê Ngọc H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt; ông Đ có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, còn ông H vắng mặt không lý do. Do đó, Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt những người này là phù hợp với quy

định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: xét ông Đ yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Minh P vắng mặt tại nơi cư trú thấy: theo ông Đặng Duy Đ khai: ngày 29-10-2024, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5-Quảng Ninh) tuyên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất tại khu Nh, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đã được UBND xã (nay là phường) K, huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh chứng thực ngày 16-11-2013 giữa ông Đ và bà Nguyễn Thị Minh P vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Tuy nhiên, do bà P vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2022 nên đã cản trở cho việc giải quyết vụ án và làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Lời khai của ông Đ phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 902814 do UBND huyện Đ cấp ngày 07-7-2010 đứng tên ông Đ; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 15-11-2013 giữa ông Đ và bà Ph; Thông báo về việc thụ lý vụ án số 105/TB-TLVA ngày 29-10-2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5-Quảng Ninh) và biên bản xác minh ngày 18-3-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Đ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5-Quảng Ninh). Tại biên bản làm việc ngày 01-8-2025, Công an phường C, tỉnh Quảng Ninh đã xác định: bà Nguyễn Thị Minh P có đăng ký thường trú tại tổ 1, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh). Tuy nhiên, khoảng 02 đến 03 năm trở lại đây, bà P đã chuyển đi nơi khác sinh sống, không có mặt tại địa phương; hiện nay bà P đang sinh sống ở địa chỉ cụ thể nào thì Công an phường C không nắm được; khi chuyển đi nơi khác, bà P không khai báo tạm vắng, không thông báo, cung cấp thông tin nơi chuyển đến; hiện nay, bà P không có người thân thích nào ở cùng địa chỉ nơi bà P đăng ký thường trú. Tòa án đã triệu tập người làm chứng là ông Lê Ngọc H (chồng của bà P) đến cung cấp lời khai nhiều lần nhưng ông H vắng mặt không lý do. Theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 381 Bộ luật Tố tụng dân sự thì: khi một người biệt tích 06 tháng liên trở lên thì những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Do đó, việc ông Đ yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm bà P vắng mặt tại nơi cư trú là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 381 Bộ luật Tố tụng dân sự, được Tòa án chấp nhận.

[3] Ông Đ khai, do ông không liên quan đến tài sản chung với bà P nên không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà P. Do đó, Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đ phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về việc kháng cáo: Ông Đ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 1-Quảng Ninh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025), điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, các khoản 2, 3 Điều 367, các Điều 370, 371, 372, khoản 1 Điều 381, các Điều 383 và 386 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 64 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Duy Đ về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm: 1972; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ 1, khu 1, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ 1, khu 1, phường C, tỉnh Quảng Ninh).

2. Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà P: Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Duy Đ phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu số 0004162 ngày 04-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Ông Đ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Đặng Duy Đ có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu giải quyết việc DS;
- VKSND khu vực 1-Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

Bùi Thị Tố Nga